

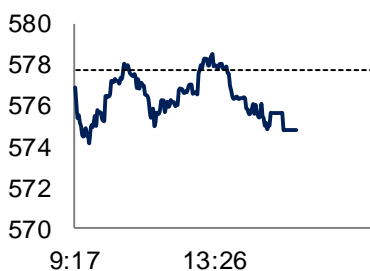
	HSX	HNX
Giá đóng cửa	574.81	85.35
Thay đổi	5.08	-0.30
% thay đổi	0.89%	-0.35%
KLKL (triệu CP)	433.34	196.06
% thay đổi	-8%	-18%
GTKL (tỷ VND)	8,663	3,324
% thay đổi	14%	9%
KL thỏa thuận (triệu CP)	15.80	23.03
GT thỏa thuận (tỷ VND)	306	363
Mua/bán ròng NDTNN (tỷ VND)	102.95	-204.53

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

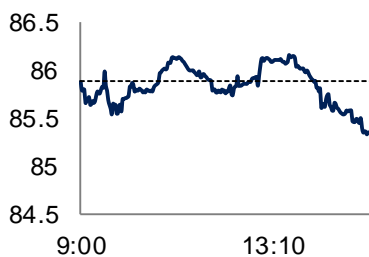
Khối lượng phiên hôm nay bất ngờ thu hẹp phản ánh sự thận trọng hơn trong tâm lý nhà đầu tư, khi mà thị trường thế giới xuất hiện nhiều sự kiện quan trọng (xem thêm phần Diễn biến Vĩ mô). Nhóm dầu khí điều chỉnh do giá dầu thế giới đã có những biến động mạnh, trong khi đa số các bluechip khác cũng chưa thể hồi phục (trừ BVH, MSN, CTG, KDC...). Do đó, thị trường hôm nay phần nào thiếu sự dẫn dắt từ các mã vốn hóa lớn, độ rộng trở nên kém tích cực hơn, dòng tiền cũng có phần giảm sút.

Nói chung, thị trường trong tuần qua vẫn đang giằng co tại vùng kháng cự. VN-Index đang dao động trong vùng giá khoảng 575 – 580 điểm; còn HNX-Index dao động quanh khoảng 84 - 86 điểm. Khả năng các chỉ số trong tuần sau sẽ cần thêm các phiên tích lũy trong vùng giá này.

Diễn biến VN-Index trong tuần



Diễn biến HNX-Index trong tuần



KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ

Điểm tích cực chúng tôi quan sát thấy là dòng tiền vẫn đang chạy luân phiên giữa các nhóm, mã cổ phiếu. Áp lực chốt lời ngắn hạn có thể xuất hiện nhưng chưa thực sự đáng lo ngại. Bên cạnh đó, cơ hội vẫn mở ra tại các mã chưa tăng nhiều so với mặt bằng thị trường. Dù vậy, sự chuyển động của dòng tiền như trên cần được nhóm cổ phiếu lớn giữ nhịp. Do đó, chúng tôi tiếp tục lưu ý việc quan sát diễn biến các cổ phiếu lớn (nhóm dầu khí, ngân hàng, và 1 số bluechip khác...).

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Khối ngoại hôm nay mua ròng trên cả HSX và HNX với giá trị lần lượt đạt 52,5 tỷ đồng và 8,05 tỷ đồng.

Cụ thể, trên HSX, khối ngoại mua mạnh KBC (33,3 tỷ đồng), MWG (11,4 tỷ đồng) và CII (11,2 tỷ đồng) trong khi bán ra chủ yếu HAG (16,5 tỷ đồng), VCB (8,6 tỷ đồng) và GAS (5,9 tỷ đồng).

Trên HNX, khối ngoại mua vào đáng kể là KLS (19,1 tỷ đồng) và VCG (10,4 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, họ bán nhiều nhất PVS (22,3 tỷ đồng).

PHÒNG PHÂN TÍCH BSC

Địa chỉ: Tầng 10 – Tháp BIDV
35 Hàng Vôi – Hà Nội
Tel: 84 4 39352722
Email: R&D_BSC@bsc.com.vn
Website: www.bsc.com.vn



DIỄN BIẾN VĨ MÔ

Bên lề hội nghị triển khai kế hoạch năm 2015 của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT), Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Nguyễn Bắc Sơn tiết lộ thêm một số thông tin về việc cổ phần hóa MobiFone. Ông Sơn nói, Bộ sẽ xúc tiến để việc cổ phần hóa MobiFone hoàn tất trong thời gian dự kiến trước tháng 7/2016, khoảng sau 20 tháng tính từ thời điểm Ban Chỉ đạo cổ phần hóa MobiFone được thành lập (tháng 10/2014)

Euro xuống thấp nhất 11 năm sau động thái của Thụy Sĩ: Cụ thể, euro xuống thấp nhất 11 năm giao dịch ở 1,1566 USD đổi 1 Euro ngay sau khi SNB ra thông báo dỡ trần tỷ giá áp dụng từ 3 năm nay.

Dự trữ ngoại tệ của NHTW Thụy Sĩ giảm 12% sau khi bỏ trần tỷ giá: Việc bỏ trần tỷ giá với euro khiến franc tăng mạnh so với nhiều đồng tiền, và làm giảm giá trị dự trữ ngoại tệ của ngân hàng trung ương Thụy Sĩ. Theo đó, giá trị dự trữ ngoại tệ của ngân hàng trung ương Thụy Sĩ (SNB) giảm khoảng 12%, tương đương khoảng 60 tỷ franc, ngay sau thông báo "sốc" của các nhà hoạch định chính sách.



CÂU CHUYỆN CUỐI TUẦN**BÀN VỀ VIỆC NHTW THỤY SỸ DỠ TRẦN TỶ GIÁ**

Như chúng ta đã biết, thị trường tài chính quốc tế đã có sự biến động mạnh khi Ngân hàng Quốc gia Thụy Sĩ (SNB) đã dỡ trần tỷ giá 1.20 đồng Franc Thụy Sĩ đổi 1 Euro vào ngày hôm qua sau 3,5 năm duy trì chế độ tỷ giá này. Trong câu chuyện cuối tuần kỳ này, chúng ta cùng tìm hiểu về trần tỷ giá (currency ceiling) của Thụy Sĩ cũng như lý do họ đã dùng chế độ tỷ giá này và vì sao SNB có quyết định phá bỏ nó.

Trước hết là về trần tỷ giá. Có thể thấy, hầu hết các nước giàu có đều để đồng tiền của họ trôi nổi tự do, nghĩa là giá trị của chúng được xác định bởi các giao dịch diễn ra trong thị trường tài chính. Tuy nhiên, một ngân hàng trung ương có thể hành động theo cách khác. Họ có thể quyết định đặt một mức giới hạn tối đa về giá trị cho đồng tiền khi nó lên giá so với một đồng tiền khác (gọi là mức trần tỷ giá). Để duy trì mức trần này, các cơ quan tiền tệ sẽ cam kết mua ngoại tệ để đẩy làm giảm giá trị đồng tiền của mình bất cứ khi nào mức trần trên bị xâm phạm.

Vậy, tại sao Thụy Sĩ áp dụng chế độ tỷ giá này? Trong cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu, Thụy Sĩ đã thấy một dòng vốn lớn từ các nhà đầu tư tìm kiếm nơi trú ẩn an toàn khi thị trường bất ổn đang lan rộng. Cầu với đồng franc Thụy Sĩ tăng đã dẫn đến một sự lên giá mạnh mẽ: trong năm 2011, ở đỉnh cao của cuộc khủng hoảng nợ khu vực đồng euro, giá trị của đồng tiền Thụy Sĩ đã tăng khoảng 20% trong khoảng tháng Bảy và tháng Tám khi được đo so với đồng tiền của những đối tác thương mại chính của nó.

Điều này đã gây hại cho xuất khẩu của Thụy Sĩ khi hàng hóa và dịch vụ của họ đắt lên một cách tương đối và mất khả năng cạnh tranh ở nước ngoài. Hàng hóa nhập khẩu nhờ vậy mà đã trở nên rẻ hơn đáng kể, góp phần làm giảm lạm phát trong nước. Và vào tháng 9 năm 2011, Ngân hàng trung ương Thụy Sĩ đã vào cuộc, thiết lập một mức trần tối đa 1.2 đồng Thụy Sĩ đổi 1 đồng Euro.

Mức trần này có hoạt động trong thời gian qua? Nhìn chung là có. SNB cố gắng giữ cho giá trị đồng Franc ở phía dưới một mức mong muốn - thành tích không nhỏ khi họ phải đối mặt với hàng ngàn nhà đầu tư cơ tiền tệ đã sẵn sàng để đặt cược chống lại cam kết của mình. Đôi lúc, họ đã phải mua một số lượng lớn các tài sản ngoại tệ để giữ vững được mức trần này nhằm duy trì cam kết của mình.

Đối với các tác động đến nền kinh tế, kết quả của việc duy trì mức trần này còn khá trái ngược. Trong bốn năm qua, Thụy Sĩ đã phát triển nhanh hơn so với khu vực châu Âu kim ngạch xuất khẩu tương đối tốt, bất chấp việc đồng Franc không hề yếu (điều này không tốt cho xuất nhập khẩu – như đã nêu ở trên) và sự yếu kém của liên minh tiền tệ EU - đối tác thương mại chính của Thụy Sĩ. Tuy nhiên, lạm phát vẫn âm trong giai đoạn 2011-2013 và dao động quanh mức 0, nghĩa là thấp hơn 2% so với mục tiêu của SNB. Nhiều nhà phân tích cho rằng áp lực giá cả thậm chí có thể thấp hơn nếu Ngân hàng trung ương không can thiệp.

Vì sao mức trần trên lại bị phá bỏ?

Vào sáng thứ Năm, SNB biện minh quyết định của mình khi nói rằng sự "định giá quá cao một cách đặc biệt" của đồng Franc so với các đồng tiền khác đã giảm đi kể từ khi mức trần trên được sử dụng. Đặc biệt, sự lên giá gần đây của đồng đô la Mỹ so với đồng Euro đã dẫn đến mất giá mạnh của đồng Franc Thụy Sĩ so với đồng USD (do đồng Franc neo tỷ giá với đồng Euro).

Tuy nhiên, nhiều nhà kinh tế tin rằng quyết định này có liên quan cuộc họp hội đồng quản trị của Ngân hàng Trung ương châu Âu vào tuần tới, khi các nhà hoạch định chính sách tiền tệ của khối EU có thể khởi động một chương trình nới lỏng định lượng. Điều này có thể thúc đẩy một làn sóng mới của các dòng vốn chảy vào tài sản của Thụy Sĩ, gây áp lực lên tỷ giá và buộc Ngân hàng trung ương can thiệp trên một quy mô có thể lớn hơn nhiều so với trước.

Thomas Jordan, Chủ tịch Hội đồng quản trị của SNB, dường như thừa nhận điều này khi ông nói vào hôm thứ Năm rằng một khi việc duy trì trần tỷ giá này không còn bền vững, các ngân hàng trung ương rõ ràng cảm thấy buộc phải hành động nhanh chóng. "Tốt hơn là làm điều đó ngay bây giờ hơn là sau 6 tháng hoặc 12 tháng khi nó sẽ làm tổn thương nhiều hơn," ông nói.



Liệu điều này có nghĩa là SNB sẽ không có vai trò gì trong tương lai?

Hoàn toàn không phải vậy. Khi SBN công bố mức trần tỷ giá, họ đồng thời giảm lãi suất huy động từ -0,25% xuống -0,75%. Điều này có nghĩa là các ngân hàng phải trả nhiều hơn so với trước đây cho gửi tiền dự trữ của họ tại ngân hàng trung ương (vì lãi suất tiền gửi bị âm nhiều hơn), do đó sẽ khuyến khích họ tung đồng Franc ra nền kinh tế, giúp đẩy giá đồng Franc xuống. Hơn nữa, SNB cũng không loại trừ việc sẽ tiếp tục can thiệp vào thị trường ngoại hối, mặc dù kích thước và hiệu quả của những thương vụ này vẫn chưa được biết.

Nguồn: Financial Times



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

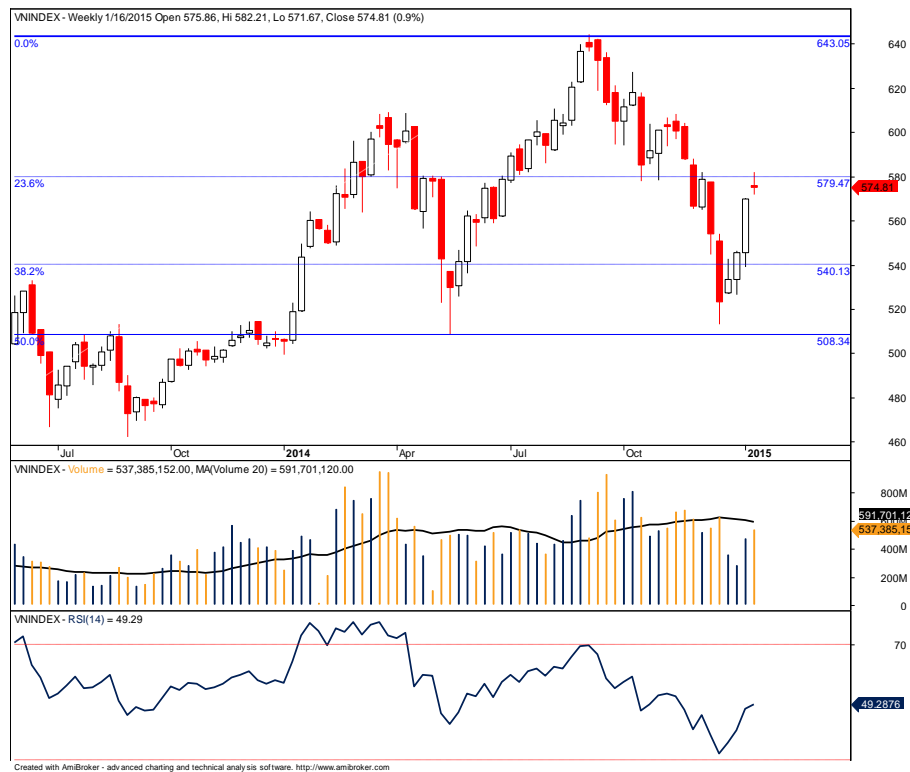
Cây nến thân đồ dạng spinning top hôm nay rút khỏi nền giá tích lũy 575-580 hình thành từ 4 phiên đầu tuần, khối lượng giao dịch giảm sút bằng 0.93 lần phiên giao dịch trước, chốt phiên tại 574.81 ngay dưới ngưỡng hỗ trợ cũ 575.

Quan sát diễn biến trong phiên, thị trường giảm điểm từ khi mở cửa, kiểm tra 2 lần ngưỡng kháng cự 575. Phiên chiều, một đợt suy giảm từ vùng tham chiếu tiếp tục kiểm tra ngưỡng 575 lần thứ 3 trong phiên, ghi nhận thêm 1 lần nữa ngưỡng hỗ trợ khá tin cậy này.

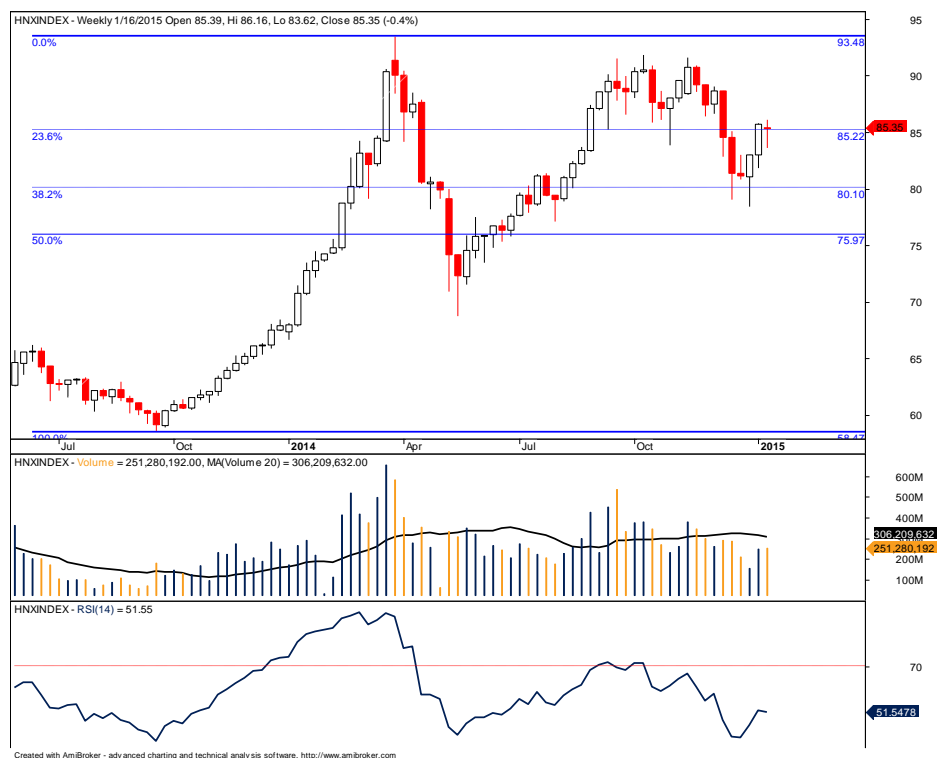
Chỉ báo RSI(14) giảm nhẹ đạt 60.38 điểm, chưa thể vượt qua đường 70. Chỉ báo MFI(14) thoát xuống vùng quá mua, đạt 78.40 điểm. Đường MACD duy trì trên đường Zero, tuy nhiên chỉ báo chậm vẫn chưa thoát lên khỏi đường này.

Thị trường vẫn nhận sự hỗ trợ tin cậy xung quanh vùng 575, phiên thứ 5 điều chỉnh trong tuần sau đã tăng tuần trước, Thị trường nhận ngưỡng hỗ trợ mới tại 570, mức kháng cự 575. Không bác bỏ khả năng VN-index phải kiểm tra lại vùng hỗ trợ 570 trong phiên tới đây, thị trường sẽ sớm xác nhận xu hướng rõ ràng sau đã đi ngang tuần này.

VN-Index (đồ thị tuần)



HNX-Index (đồ thị tuần)



BẢNG THEO DÕI DANH MỤC NGẮN HẠN

Vị thế ngắn hạn (< 1 tháng) đang mở

STT	Mã	Ngày đầu khuyến nghị	Giá mua	Giá hiện tại	Hiệu suất từ khi mua	Khuyến nghị	Giá dừng lỗ	Giá mục tiêu
1	KBC	6/1/2015	15.6	16.3	4.49%	Nắm giữ	<14.5	17.2
2	HUT	14/1/2015	14.8	14.7	-0.68%	Nắm giữ	<13.7	16.3
3	DIG	14/1/2015	13	13.5	3.85%	Nắm giữ	<12.1	14.3
Trung bình					2.55%			



BẢNG THEO DÕI DANH MỤC CANSLIM

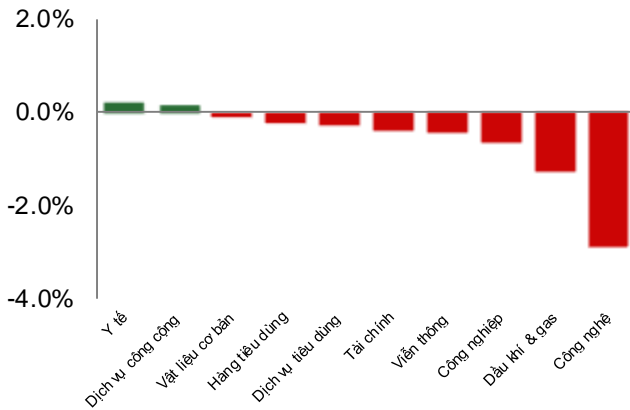
Vị thế đang mở

STT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá tuần trước	Giá hiện tại	Hiệu suất 1 tuần	Hiệu suất từ khi mua	Giá mục tiêu	Cắt Lỗ
1	VHC	2014-11-28	36.0	36.6	38.7	5.74%	7.50%	43.2	33.1
2	DIC	2014-08-19	8.7	8.6	9	4.65%	3.45%	10.4	8.0
3	HVG	2014-01-14	21.2	21.2	21.9	3.30%	3.30%	25.4	19.5
4	DBC	2014-01-14	28.8	28.8	29.2	1.39%	1.39%	34.6	26.5
5	HAP	2014-08-05	8.4	8.2	8.3	1.22%	-1.19%	10.1	7.7
6	DHC	2014-01-14	21.5	21.5	21.7	0.93%	0.93%	25.8	19.8
7	SSI	2014-08-18	27.6	27.3	27.5	0.73%	-0.36%	33.1	25.4
8	BVS	2014-08-13	13	14.2	14.3	0.70%	10.00%	15.6	12.0
9	FPT	2015-01-12	48.3	48.3	48.5	0.41%	0.41%	58.0	44.4
10	IJC	2014-07-02	12.9	13.7	13.7	0.00%	6.20%	15.5	11.9
11	HAG	2014-01-14	23.2	23.2	23	-0.86%	-0.86%	27.8	21.3
12	DRC	2014-08-14	53	56	55.5	-0.89%	4.72%	63.6	48.8
13	TCM	2014-08-22	31.8	32.7	32.4	-0.92%	1.89%	38.2	29.3
14	VIC	2014-07-07	47.74714	47.8	47.3	-1.05%	-0.94%	57.3	43.9
15	PPC	2014-01-14	27.3	27.3	27	-1.10%	-1.10%	32.8	25.1
16	SAM	2014-09-23	12.8	13.6	13.4	-1.47%	4.69%	15.4	11.8
17	HPG	2014-06-13	52	54	53	-1.85%	1.92%	62.4	47.8
Trung bình						0.64%	2.47%		

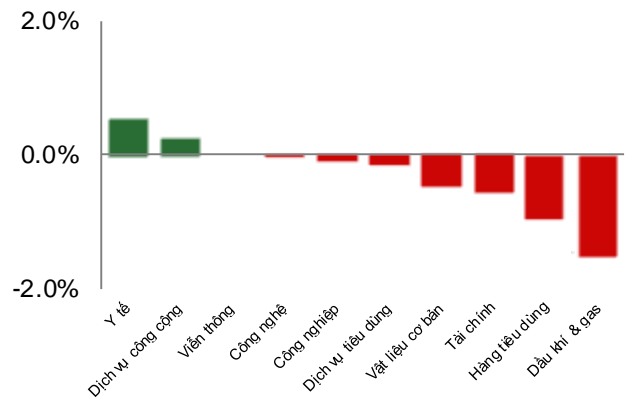


THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

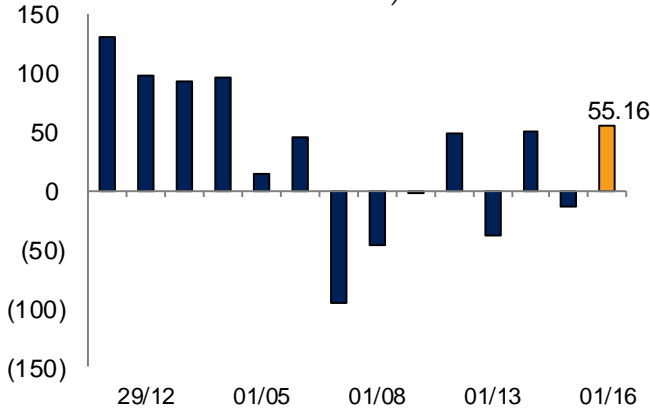
Tăng giảm các ngành trên HSX



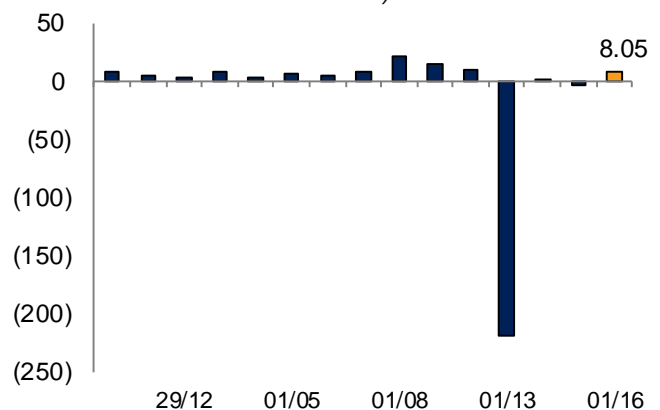
Tăng giảm các ngành trên HNX



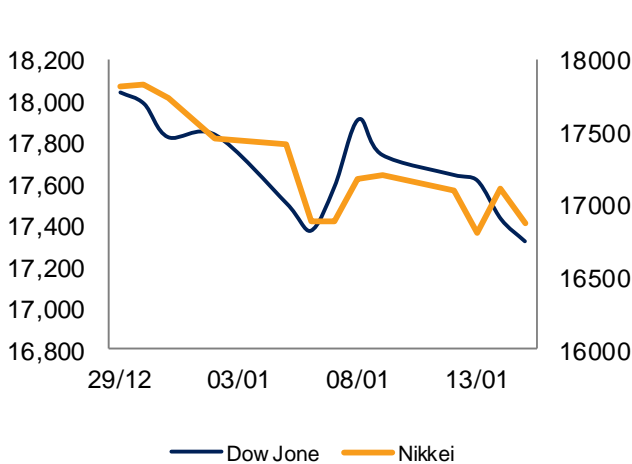
Mua bán ròng của NĐTNN trên HSX (tỷ VND)



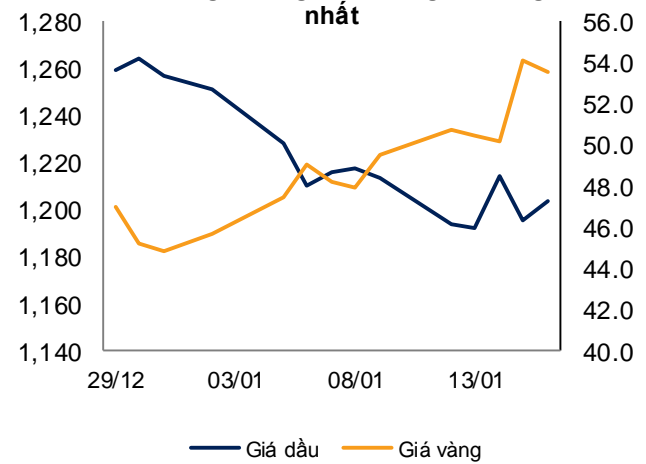
Mua bán ròng của NĐTNN trên HNX (tỷ VND)



Dow Jones, Nikkei trong 2 tuần gần nhất

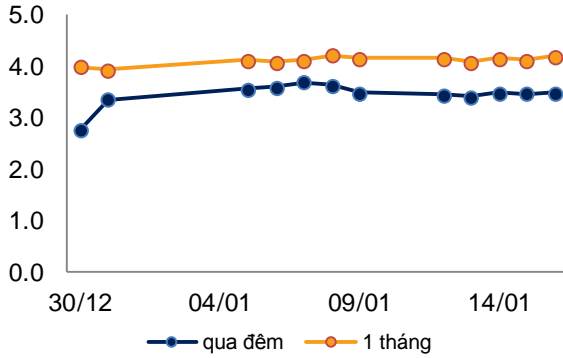


Diễn biến giá vàng, dầu trong 2 tuần gần nhất

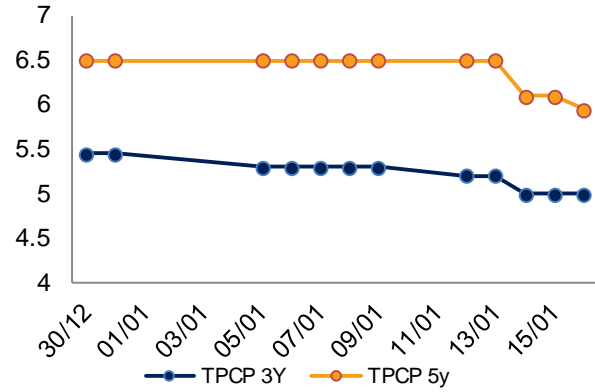


THỐNG KÊ VĨ MÔ

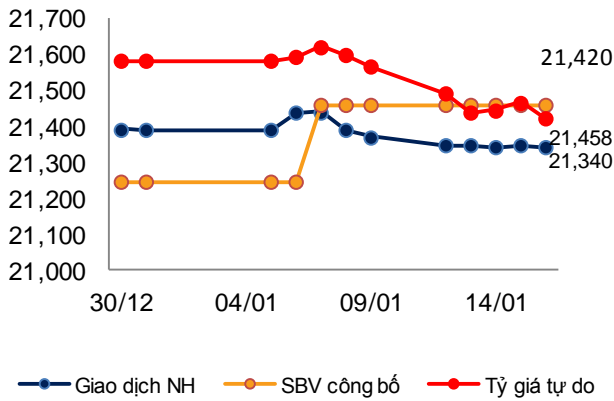
Lãi suất VND liên ngân hàng trong 2 tuần gần nhất



Lãi suất TPCP trong 2 tuần gần nhất

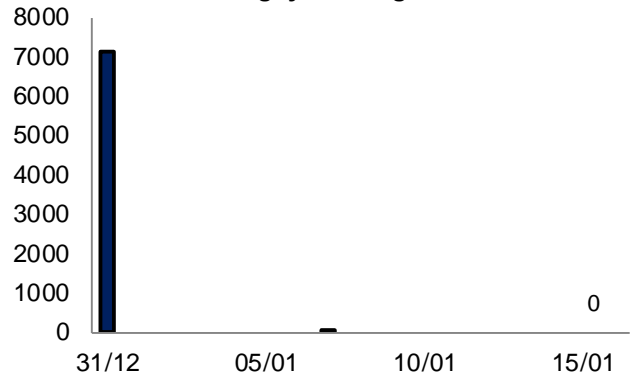


Tỷ giá USD/VND trong 2 tuần gần nhất

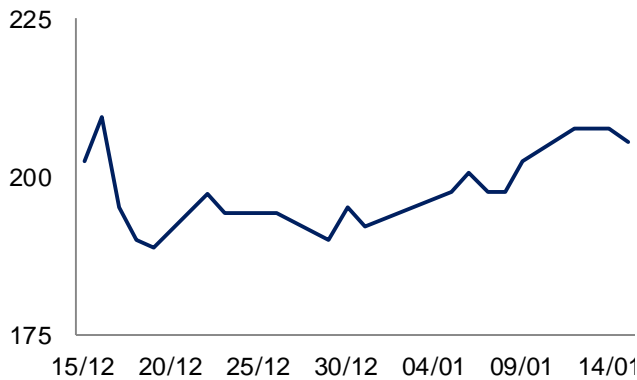


tỷ đồng

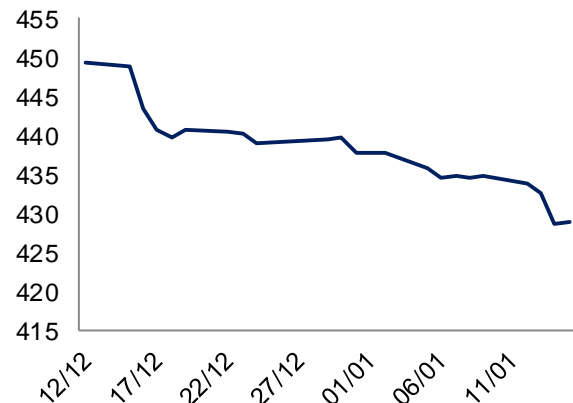
Khối lượng Reverse Repo trên OMO trong ngày 2 tuần gần nhất



Chỉ số CDS Việt Nam (5Y)



Chỉ số giá hàng hóa cơ bản thế giới CRB



KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật

PHÒNG PHÂN TÍCH – CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHĐT&PTVN**Trần Thăng Long****Trưởng Bộ phận**longtt@bsc.com.vn**Bùi Nguyên Khoa**khoabn@bsc.com.vn**Nguyễn Hoàng Việt**vietnh@bsc.com.vn**Đỗ Nam Tùng**tungdn@bsc.com.vn**Nguyễn Quốc Trường**truongnq@bsc.com.vn**Vũ Thanh Phong**phongvt@bsc.com.vn***THÔNG TIN LIÊN HỆ*****BSC Trụ sở chính**

Tầng 10, 11 – Tháp BIDV

35 Hàng Vôi – Hoàn Kiếm – Hà Nội

Tel: 84 4 39352722

Fax: 84 4 22200669

Website: www.bsc.com.vn**Chi nhánh BSC Hồ Chí Minh**

Tầng 9 – 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: 84 8 3 8218885

Fax: 84 8 3 8218510

Trưởng Phòng Tư vấn đầu tư**Lê Thị Hải Đường**

Tel: 0439352722 (155)

Email: duonglh@bsc.com.vn

Bản quyền của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), 2009.

Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

